

# THIẾT KẾ VÀ VẬN HÀNH KHUNG THỂ CHẾ THỬ NGHIỆM CÓ KIỂM SOÁT Ở LIÊN BANG NGA VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

TRINH NGỌC ANH PHƯƠNG \*

**Tóm tắt:** Trong thời gian qua, sự phát triển mạnh mẽ của các công nghệ đột phá đã tạo nên những sản phẩm, dịch vụ mang tính đổi mới sáng tạo, vượt xa trí tưởng tượng của con người, thúc đẩy quá trình hiện đại hoá của nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội ở nhiều quốc gia và Liên bang Nga là một trong các quốc gia dẫn đầu xu hướng này. Tuy nhiên, việc áp dụng những công nghệ này cũng tiềm ẩn không ít rủi ro, đòi hỏi phải thiết lập cơ chế giám sát, kiểm soát đặc biệt, hay còn gọi là “khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát”. Bài viết nghiên cứu các chính sách xây dựng và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tại Liên bang Nga, từ đó đưa ra một số gợi ý nhằm hoàn thiện quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát tại Việt Nam.

**Từ khoá:** Khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát; sản phẩm, dịch vụ mang tính đổi mới, sáng tạo; Liên bang Nga

Nhận bài: 15/01/2024

Hoàn thành biên tập: 26/02/2024

Duyệt đăng: 26/02/2024

EXPERIENCE ON ESTABLISHING AND IMPLEMENTING REGULATORY SANDBOXES  
IN THE RUSSIAN FEDERATION AND LESSONS FOR VIETNAM

**Abstract:** In recent years, the rapid growth of cutting-edge technologies has brought about innovative and creative products and services that go beyond human expectations, thereby boosting the modernization of various areas of society. The Russian Federation is one of the leading nations for this trend. However, the application of such technologies causes many risks, which require the establishment of a special monitoring and controlling mechanism, also known as a “regulatory sandbox”. This article focuses on researching the policies on establishing and implementing regulatory sandboxes in the Russian Federation, and makes recommendations to improve the legal provisions and enhance the efficiency of the implementation of the regulatory sandbox in Vietnam.

**Keywords:** Regulatory sandbox; innovative and creative products and services; the Russian Federation

Received: 15 January 2024; Editing completed: 26 February 2024; Accepted for publication: 26 February 2024

## Đặt vấn đề

Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư đã mang tới nhiều công nghệ đột phá như trí tuệ nhân tạo (artificial intelligence), công nghệ chuỗi khối (blockchain), internet vạn vật (internet of things)... đã và đang làm thay đổi phương pháp quản lý của nhiều lĩnh vực

nhưng đồng thời cũng tạo nên các thách thức đòi hỏi các cơ quan quản lý, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp phải nhanh chóng tìm ra các biện pháp thích ứng với sự phát triển đó. Dưới góc độ pháp lý, một trong những thách thức đặt ra là sự cần thiết phải điều chỉnh, hoàn thiện pháp luật để vừa thúc đẩy được sự phát triển của công nghệ nhưng phải hiểu rõ bản chất, ý nghĩa của các công nghệ mới

\* Thạc sĩ, Học viện Ngân hàng  
E-mail: phuongtna@hvn.edu.vn

nhằm hạn chế được những rủi ro pháp lí có thể phát sinh, gây ảnh hưởng tới quyền lợi của các chủ thể khi tham gia phát triển công nghệ đó. Chính vì vậy, “khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát” là một trong những công cụ quản lí được nhiều quốc gia áp dụng, trong đó có Liên bang Nga. Việc áp dụng mô hình này “vừa cho phép các ứng dụng công nghệ mới có thể triển khai, vừa cho phép các nhà quản lí, giám sát quá trình triển khai này, trong bối cảnh những công nghệ này chưa được kiểm chứng và chưa được dự liệu bởi các quy tắc pháp lí vốn ổn định, khó có thể thay đổi trong một sớm một chiều”<sup>1</sup>.

Tại Việt Nam, từ năm 2017 cho đến nay, Đảng và Chính phủ thể hiện sự quyết tâm mạnh mẽ trong thúc đẩy việc áp dụng các công nghệ mới trong nhiều lĩnh vực để nắm bắt thời cơ, đón đầu xu thế. Cụ thể, căn cứ vào Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư, ngày 17/4/2020 Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động tại Nghị quyết số 50/NQ-CP trong đó phân công rõ trách nhiệm của từng bộ, ngành trong việc hoàn thiện thể chế, xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư. Chính phủ cũng ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025,

định hướng đến năm 2030”, hướng tới tầm nhìn năm 2030 Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lí, điều hành của Chính phủ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, trên thực tế, mới chỉ có hai mô hình được triển khai theo cơ chế thử nghiệm có kiểm soát, đó là: 1) GrabTaxi: mô hình ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lí và kết nối hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng được thực hiện theo Quyết định số 24/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải tại 05 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Khánh Hoà, Quảng Ninh) trong vòng 02 năm (từ tháng 01/2016 đến tháng 01/2018)<sup>2</sup>; 2) Dịch vụ Mobile - Money cho phép khách hàng dùng tài khoản viễn thông để thực hiện nhiều giao dịch khác nhau như: thanh toán cho các hàng hoá, dịch vụ có giá trị nhỏ, chuyển tiền, nạp - rút tiền trực tiếp tại hệ thống cửa hàng, điểm giao dịch của nhà mạng trên toàn quốc... mà không yêu cầu phải có tài khoản ngân hàng, không yêu cầu phải sử dụng điện thoại thông minh, không cần kết nối Internet theo Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 09/3/2021 trên phạm vi toàn quốc trong vòng 02 năm (từ ngày 09/3/2021 đến ngày 09/3/2023) và mới được gia hạn đến cuối năm 2024<sup>3</sup>. Có thể

<sup>1</sup> Trần Thị Quang Hồng (2022), *Phát triển không gian pháp lí thử nghiệm cho công nghệ tài chính và các lĩnh vực công nghệ mới tại Việt Nam*, Nxb. Tư pháp, tr. 30.

<sup>2</sup> Grab (2023), *Triển khai Đề án thí điểm GrabCar tại Tp. Hồ Chí Minh*, <https://www.grab.com/vn/press/others/trien-khai-de-an-thi-diem-grabcar-tai-tp-ho-chi-minh/>, truy cập 08/01/2024.

<sup>3</sup> Vũ Phương Nhi (2023), *Tiếp tục triển khai thí điểm Mobile - Money đến hết năm 2024*, <https://baohinh>



thấy, “khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát” chưa thực sự được triển khai rộng rãi tại Việt Nam bởi chưa có hành lang pháp lý vững chắc để bảo vệ các doanh nghiệp tiên phong trong hoạt động đổi mới sáng tạo, dẫn tới tâm lý e ngại, lo sợ khi tham gia phát triển các công nghệ mới.

Liên bang Nga, một trong năm nền kinh tế mới nổi (bao gồm Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi) và là nền kinh tế lớn thứ 11 trong tổng số 196 quốc gia trên thế giới cũng không nằm ngoài “cuộc chơi”<sup>4</sup>. Là đất nước có thế mạnh trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, điện tử... và với ưu thế có đội ngũ nhân lực chất lượng cao, Liên bang Nga có định hướng trở thành một trong những quốc gia hàng đầu thế giới về chế tạo các công nghệ cao và ứng dụng chúng vào các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội<sup>5</sup>. Vì lý do này, Liên bang Nga đã và đang tiến hành hoàn thiện thể chế để đón đầu các xu hướng phát triển trên thế giới nhằm hiện đại hoá nền kinh tế, trong đó bao gồm việc xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát.

Như vậy, cả Việt Nam và Liên bang Nga đều có những nét tương đồng trong chính

sách phát triển đất nước, ưu tiên các hướng phát triển mới trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là khoa học công nghệ. Hơn nữa, hệ thống pháp luật của hai quốc gia này đều chịu ảnh hưởng ít nhiều bởi mô hình pháp luật Xô Viết; do đó, việc nghiên cứu kinh nghiệm của Liên bang Nga trong thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát có thể là bàn đạp thúc đẩy việc phát triển các mô hình kinh tế mới tại Việt Nam hiện nay cũng như xây dựng khung pháp lý giúp việc thực hiện các mô hình đó trở nên thuận lợi hơn.

### **1. Khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga**

#### *1.1. Khái quát về sự phát triển của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga*

Hiện nay, trên thế giới có hai xu hướng xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát là: 1) chỉ xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực thị trường tài chính; 2) xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội dựa trên quy định của pháp luật. Theo đó, xu hướng thứ nhất được áp dụng phổ biến hơn ở hầu khắp các quốc gia<sup>6</sup>:

Học hỏi từ các xu hướng đã và đang diễn ra trên thế giới, Liên bang Nga tiến hành phát triển khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát theo hai giai đoạn, cụ thể ban đầu chỉ áp dụng riêng cho lĩnh vực thị trường tài chính

---

phu.vn/tiep-tuc-trien-khai-thi-diem-mobile-money-den-het-nam-2024-102231120150217503.htm, truy cập 08/01/2024.

<sup>4</sup> World Bank national account data, <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.MKTP.CD?locations=RU>, truy cập 09/01/2024.

<sup>5</sup> Gromova E., Ivanc T. (2020), Regulatory Sandboxes (Experimental Legal Regimes) for Digital Innovations in BRICS, *BRICS Law Journal*, Vol 7(2), tr. 10 - 36, <https://doi.org/10.21684/2412-2343-2020-7-2-10-36>.

---

<sup>6</sup> Salikhov, D. R. (2020), “Regulatory sandboxes” in Russia: New horizons and challenges”, *Digital Law Journal*, 1(2), tr. 17 - 27, <https://doi.org/10.38044/2686-9136-2020-1-2-17-27>, truy cập 09/01/2024.

nhưng sau đó lại mở rộng áp dụng cho nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

Giai đoạn đầu tiên (từ năm 2018 đến năm 2020), Liên bang Nga tập trung xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực công nghệ tài chính (FinTech), thông qua việc Ngân hàng Trung ương Nga ban hành “Định hướng phát triển chính của công nghệ tài chính trong giai đoạn 2018-2020”<sup>7</sup>. Theo đó, Ngân hàng Trung ương Nga xây dựng một khung pháp lý (khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát) để đưa các sản phẩm, dịch vụ tài chính đổi mới sáng tạo vào triển khai theo cơ chế thí điểm.

Vào tháng 4/2018, Ngân hàng Trung ương Nga đã ra mắt khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đầu tiên, đó là dịch vụ tài chính sáng tạo của Ngân hàng Sberbank, ngân hàng lớn nhất của Liên bang Nga để quản lý từ xa hoạt động của các tài khoản do khách hàng doanh nghiệp sở hữu tại các chi nhánh ngân hàng<sup>8</sup>. Việc thử nghiệm cơ chế này được thực hiện bởi các nhóm chuyên gia thị trường tài chính và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan. Tuy nhiên, khung thể chế này chỉ áp dụng cho các ngân hàng hoặc các tổ chức tài chính khác được Ngân hàng Trung ương Nga giám sát mà không được áp dụng cho các chủ thể khác có liên quan.

Giai đoạn thứ hai (từ năm 2020 trở về sau): Liên bang Nga mở rộng việc xây dựng

khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong nhiều lĩnh vực, không chỉ riêng lĩnh vực công nghệ tài chính.

Ngày 31/7/2020, Luật Liên bang số 258-FZ về khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số tại Liên bang Nga đã chính thức được ban hành và có hiệu lực từ ngày 28/01/2021 (sau đây gọi tắt là Luật Liên bang số 258), đưa ra khung pháp lý đặc biệt cho phép xây dựng các khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát để thử nghiệm các sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo<sup>9</sup>. Theo các chuyên gia tại Liên bang Nga, do quá trình chuyển đổi số sâu rộng tại nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, Nhà nước cần phát triển một khung pháp lý đầy đủ quy định về khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát với khả năng thử nghiệm các công nghệ sáng tạo theo các điều kiện được quy định minh bạch không chỉ trong lĩnh vực công nghệ tài chính mà còn trong nhiều lĩnh vực khác<sup>10</sup>. Việc thông qua Luật Liên bang số 258 là một bước quan trọng đối với sự ra đời các khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga và phát triển các công nghệ mới trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống. Luật Liên bang số 258 tiếp tục được

<sup>9</sup> Федеральный закон от 31.07.2020 № 258-ФЗ "Об экспериментальных правовых режимах в сфере цифровых инноваций в Российской Федерации", <http://publication.pravo.gov.ru/Document/View/0001202007310024>, truy cập 02/01/2024.

<sup>10</sup> Alexey Yefremov (2020), *Regulatory Sandboxes and Experimental Legislation as the Main Instruments of Regulation in the Digital Transformation*, <https://www.ifap.ru/pr/2019/n190626a.pdf>, truy cập 09/01/2024.

<sup>7</sup> Bank of Russia (2018), *Regulatory Sandbox*, [https://www.cbr.ru/eng/fintech/regulatory\\_sandbox/](https://www.cbr.ru/eng/fintech/regulatory_sandbox/), truy cập ngày 05/01/2024.

<sup>8</sup> Bank of Russia (2018), *Regulatory sandbox: first product launched*, <https://cbr.ru/eng/press/event/?id=2031>, truy cập 05/01/2024.



sửa đổi tại Luật Liên bang số 331-FZ vào ngày 02/7/2021 (gọi chung là Luật Liên bang số 258).

*1.2. Chính sách, pháp luật và thực tiễn thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga*

a. Chính sách, mô hình pháp luật về khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát

Như đã nêu ở trên, Liên bang Nga xác định việc xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát không chỉ hạn chế ở riêng lĩnh vực tài chính mà còn mở rộng ra nhiều lĩnh vực. Việc mở rộng phạm vi áp dụng theo cơ chế kiểm soát này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các công nghệ cao, bao gồm việc xử lý dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ chuỗi khối (Blockchain), công nghệ thần kinh (Neurotechnology), trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ lượng tử (Quantum technology), người máy (Robotics)... trong các lĩnh vực, chẳng hạn như y tế từ xa, thị trường tài chính, phương tiện giao thông không người lái (bao gồm ô tô, máy bay)...

Mục tiêu của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát là lược bớt các rào cản pháp lý giúp các doanh nghiệp thiết kế, phát triển công nghệ mới trong quá trình thử nghiệm cho các ứng dụng giải pháp sáng tạo. Chính vì vậy, Quốc hội Liên bang Nga đã xây dựng một đạo luật riêng rẽ (Luật Liên bang số 258) trong đó áp dụng quy định đặc biệt (thử nghiệm) cho các khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát mà chủ thể là các bên tham gia vào khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó trong một khoảng thời gian nhất định (tối đa là ba năm và có thể gia hạn thêm một năm). Các bên tham gia vào khung thể chế

thử nghiệm có kiểm soát tại Liên bang Nga không chỉ bao gồm các doanh nghiệp chuyên đổi số mà còn bao gồm hệ thống các cơ quan nhà nước, trong đó có Chính phủ Liên bang Nga, Ngân hàng Trung ương Nga, các cơ quan quản lý tại trung ương và địa phương, cơ quan tự quản địa phương trực tiếp góp ý, chấp thuận, theo dõi và giám sát hoạt động của khung thể chế đó.

Như vậy, phạm vi áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tại Liên bang Nga rộng lớn hơn so với nhiều quốc gia khi chỉ chú trọng tới lĩnh vực công nghệ tài chính, đòi hỏi phải xây dựng một khuôn khổ pháp lý toàn diện mới có thể bảo đảm việc thực hiện các khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát được hiệu quả.

Kể từ tháng 7/2020 khi Luật Liên bang số 258 được ban hành, có nhiều văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hoá các quy định của Luật Liên bang số 258, bao gồm:

+ Nghị định số 1750 ngày 28/10/2020 về việc phê duyệt danh sách các công nghệ số được áp dụng trong khuôn khổ khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số<sup>11</sup>;

+ Nghị định số 1888 ngày 19/11/2020 về việc giao Bộ phát triển kinh tế Liên bang Nga thông qua quyết định đình chỉ hoặc chấm dứt tư cách chủ thể của khung thể chế

<sup>11</sup> Постановление Правительства Российской Федерации от 28.10.2020 № 1750 "Об утверждении перечня технологий, применяемых в рамках экспериментальных правовых режимов в сфере цифровых инноваций", <http://publication.pravo.gov.ru/Document/View/0001202010290030>, truy cập 02/01/2024.

thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số và về việc thông báo cho chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số về quyết định đó<sup>12</sup>;

+ Nghị định số 1978 ngày 01/12/2020 quy định chi tiết việc áp dụng các quy định của Luật Liên bang về khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số tại Liên bang Nga đối với các quan hệ pháp luật phát sinh từ việc thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số theo hướng cung cấp các dịch vụ nhà nước và tự quản địa phương, thực hiện việc kiểm soát (giám sát) nhà nước và kiểm soát địa phương, thực hiện các quyền hạn và chức năng khác của các cơ quan nhà nước và chính quyền tự quản địa phương<sup>13</sup>;

<sup>12</sup> Постановление Правительства Российской Федерации от 19.11.2020 № 1888 "Об утверждении Положения о принятии Министерством экономического развития Российской Федерации решения о приостановлении или прекращении статуса субъекта экспериментального правового режима в сфере цифровых инноваций в экспериментальном правовом режиме в сфере цифровых инноваций и об уведомлении субъекта экспериментального правового режима в сфере цифровых инноваций о принятии такого решения", <http://publication.pravo.gov.ru/Document/View/0001202011230045>, truy cập 02/01/2024.

<sup>13</sup> Постановление Правительства Российской Федерации от 01.12.2020 № 1978 "Об установлении особенностей применения положений Федерального закона "Об экспериментальных правовых режимах в сфере цифровых инноваций в Российской Федерации" к правоотношениям, возникающим в связи с установлением и реализацией экспериментального правового режима в сфере цифровых инноваций по направлению

+ Nghị định số 2115 ngày 15/12/2020 quy định chi tiết về việc áp dụng các quy định của Luật Liên bang về khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số tại Liên bang Nga vào các quan hệ pháp luật phát sinh từ việc xây dựng và thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số trong lĩnh vực "thị trường tài chính"<sup>14</sup>;

+ Nghị định số 309 ngày 09/3/2022 về việc xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số và việc phê duyệt Chương trình thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số cho hoạt động của phương tiện giao thông không người lái<sup>15</sup>.

"предоставление государственных и муниципальных услуг и осуществление государственного контроля (надзора) и муниципального контроля", <http://publication.pravo.gov.ru/Document/View/0001202012030009>, truy cập 02/01/2024.

<sup>14</sup> Постановление Правительства Российской Федерации от 15.12.2020 № 2115 "Об утверждении Положения об особенностях применения положений Федерального закона "Об экспериментальных правовых режимах в сфере цифровых инноваций в Российской Федерации" к правоотношениям, возникающим в связи с установлением и реализацией экспериментального правового режима в сфере цифровых инноваций по направлению "финансовый рынок", <http://publication.pravo.gov.ru/Document/View/0001202012230018>, truy cập 02/01/2024.

<sup>15</sup> Постановление Правительства Российской Федерации от 09.03.2022 № 309 "Об установлении экспериментального правового режима в сфере цифровых инноваций и утверждении Программы экспериментального правового режима в сфере цифровых инноваций по эксплуатации высокоавтоматизированных транспортных средств", <http://publication.pravo.gov.ru/Document/View/0001202203170018>, truy cập 02/01/2024.



b. Quy định pháp luật về khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tại Liên bang Nga

Luật Liên bang số 258 gồm 20 điều quy định cụ thể về việc xây dựng, sửa đổi và chấm dứt một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chuyển đổi số. Theo đó, Điều 6 Luật Liên bang quy định các lĩnh vực ưu tiên áp dụng công nghệ chuyển đổi số bao gồm: y tế; thiết kế, sản xuất và vận hành phương tiện giao thông, cung cấp các dịch vụ vận tải và vận chuyển hàng hoá (logistic); nông nghiệp; thị trường tài chính; mua bán hàng hoá, sản phẩm, dịch vụ bằng phương thức từ xa; thiết kế, xây dựng, sửa chữa lớn, tái kiến thiết, phá dỡ công trình xây dựng cơ bản, bảo trì các toà nhà, công trình kiến trúc; cung cấp các dịch vụ của nhà nước và giám sát việc triển khai các dịch vụ của nhà nước; công nghiệp; các lĩnh vực phát triển, thử nghiệm và thực hiện các chuyển đổi số được Chính phủ Liên bang Nga thông qua.

Một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát được áp dụng nếu tuân thủ các điều kiện sau: 1) được triển khai trong các lĩnh vực nêu trên; 2) có khả năng áp dụng chuyển đổi số mang tính công nghệ hoặc đối với việc áp dụng đó đòi hỏi phải có sự chuẩn bị về kỹ thuật, công nghệ, tổ chức hoặc những sự chuẩn bị khác; 3) phải đạt được một hoặc nhiều mục tiêu như hình thành các hình thức hoạt động kinh tế mới, phương thức thực hiện hoạt động kinh tế mới trên cơ sở kết quả thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát, gia tăng sự cạnh tranh, mở rộng thành phần, nâng cao chất lượng hoặc tính sẵn có của hàng hoá,

sản phẩm và dịch vụ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước hoặc địa phương, đảm bảo sự phát triển của khoa học và lĩnh vực xã hội, cải thiện quy định chung về kết quả thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát, thu hút đầu tư vào sự phát triển của hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chuyển đổi số tại Liên bang Nga, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và thực hiện chuyển đổi số.

Một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát phải bao gồm các quy định thử nghiệm cụ thể cho những người tham gia khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó (và các quy định thay thế hoặc bổ sung khác được áp dụng) trong suốt khoảng thời gian cụ thể đối với các lĩnh vực cần phát triển, thực hiện chuyển đổi số như nêu trên. Một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát có thể quy định về việc loại trừ hoặc thay thế các điều khoản của một luật liên bang có liên quan nếu việc thực hiện cơ chế đó được quy định rõ ràng bởi luật liên bang có liên quan. Các quy định giảm lược được áp dụng với điều kiện là khung thể chế đó được nhà nước và chính quyền địa phương giám sát, cụ thể là việc giám sát thực hiện chương trình thử nghiệm có kiểm soát phải được thực hiện thông qua quá trình liên tục thu thập, tổng hợp, hệ thống hoá và đánh giá thông tin. Dựa trên việc giám sát đó, cơ quan có thẩm quyền phải chuẩn bị một bản phân tích đầy đủ đánh giá về tính hiệu quả của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát dựa trên ý kiến của cơ quan quản lý có liên quan và cộng đồng doanh nghiệp. Bản báo cáo phân tích đó phải nêu ra được kết luận là các quy định thử

nhịệm có nên trở thành các quy định được áp dụng chung hay không.

Chủ thể tham gia xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát được quy định tại khoản 13 Điều 2 Luật Liên bang số 258 bao gồm cơ quan nhà nước, cơ quan tự quản địa phương, pháp nhân, hộ kinh doanh cá thể và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện các hoạt động theo chương trình thử nghiệm có kiểm soát.

Chính phủ Liên bang Nga (hoặc Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính) (“cơ quan có thẩm quyền”) quyết định về việc xây dựng chương trình thử nghiệm có kiểm soát sau khi có sự chấp thuận của cơ quan nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp, cơ quan hành pháp của chủ thể Liên bang Nga (nếu khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát được xây dựng đối với các sản phẩm, dịch vụ tại địa phương đó). Một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát được xây dựng khi có đề xuất sáng kiến của cơ quan nhà nước, cơ quan tự quản địa phương, một pháp nhân hoặc một hộ kinh doanh cá thể (“người đề xuất”). Điều 8 Luật Liên bang số 258 quy định nếu người đề xuất là pháp nhân hoặc hộ kinh doanh cá thể thì phải đáp ứng các tiêu chí sau: 1) không nợ đọng thuế, phí, còn nợ các khoản phải thanh toán khác cho ngân sách của Liên bang Nga; 2) hộ kinh doanh cá thể hoặc người đại diện theo pháp luật hoặc thành viên của hội đồng thành viên hoặc hội đồng quản trị (ban kiểm soát) của một pháp nhân không có tiền án, tiền sự; 3) người đề xuất, với tư cách là pháp nhân không trong quá trình tổ chức lại, giải thể, không phải là đối

tượng bị yêu cầu tuyên bố mất khả năng thanh toán (phá sản) hoặc người đề xuất, với tư cách là hộ kinh doanh cá thể không trong quá trình chấm dứt hoạt động, không phải là đối tượng bị yêu cầu tuyên bố mất khả năng thanh toán (phá sản); 4) người đề xuất không được là pháp nhân nước ngoài, pháp nhân được thành lập tại Liên bang Nga nhưng trong cơ cấu sở hữu vốn có sự tham gia góp vốn của pháp nhân nước ngoài mà địa chỉ đăng kí của pháp nhân nước ngoài đó là ở các quốc gia và vùng lãnh thổ nằm trong danh sách các quốc gia và vùng lãnh thổ được Bộ Tài chính Liên bang Nga phê duyệt cho phép được hưởng các ưu đãi về thuế, chiếm từ 50% vốn góp/cổ phần trở lên; 5) các yêu cầu đối với chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát, mà người đề xuất đưa ra được quy định tại khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát.

Đề xuất sáng kiến đó phải được gửi cho Chính phủ Liên bang Nga (hoặc Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính) thẩm định trong vòng mười lăm ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. Nếu đủ điều kiện, đề xuất tiếp tục được gửi cho cộng đồng doanh nghiệp, cơ quan quản lí (nếu cơ quan/tổ chức đó không phải là người đề xuất) và cho cơ quan hành pháp của chủ thể Liên bang Nga (nếu chương trình thử nghiệm có kiểm soát được lên kế hoạch sẽ áp dụng trên lãnh thổ của một chủ đề riêng biệt của Liên bang Nga) để đi đến kết luận là có khả năng hay không có khả năng có thể xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó và thông báo cho



Hội đồng Liên bang của Quốc hội Liên bang Nga. Cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan hành pháp của chủ thể Liên bang Nga, trong vòng hai mươi lăm ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất sáng kiến, đánh giá đề xuất sáng kiến đó xem có đáp ứng các điều kiện và yêu cầu theo Luật Liên bang số 258 không và gửi bản kết luận tới cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan có thẩm quyền, trong vòng mười lăm ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản kết luận của cơ quan quản lý, cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan hành pháp của chủ thể liên bang, đánh giá đề xuất sáng kiến xem có tuân thủ các điều kiện và yêu cầu theo Luật Liên bang số 258 và đưa ra kết luận có xây dựng một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát phù hợp với đề xuất sáng kiến này hay không.

Một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát có hiệu lực trong khoảng thời gian ba năm, có thể gia hạn thêm một năm dựa trên quy định tại khoản 5 Điều 10 Luật Liên bang số 258.

Người đề xuất trở thành chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát sau khi Chính phủ Liên bang Nga (hoặc Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính) quyết định xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó. Điều 11 Luật Liên bang số 258 quy định cá nhân hoặc pháp nhân khác có thể tham gia vào khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó thông qua việc nộp đơn nhưng phải đáp ứng các điều kiện dành cho người đề xuất như nêu ở trên và tuân thủ hình thức của đơn yêu cầu và các yêu cầu đã được cơ

quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các tài liệu kèm theo.

Trong quá trình thực hiện, Chính phủ Liên bang Nga (hoặc Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính), cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp giám sát chương trình đó. Sáu tháng một lần, chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát phải gửi báo cáo về kết quả thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tới cơ quan có thẩm quyền, cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp không muộn hơn bảy mươi ngày làm việc (hoặc hai mươi lăm ngày làm việc nếu thời hạn có hiệu lực của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát xác định là một năm hoặc ít hơn) trước khi thời hạn khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát kết thúc. Cơ quan có thẩm quyền xem xét các báo cáo đó và dựa trên các báo cáo đó, trong vòng ba mươi ngày làm việc, chuẩn bị một báo cáo phân tích tổng hợp về các yếu tố có trong chương trình thử nghiệm có kiểm soát và theo đó đánh giá tính hiệu quả và chất lượng của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó.

Dựa trên việc giám sát khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát và đánh giá tính hiệu quả, chất lượng của việc thực hiện khung thể chế đó, tại báo cáo phân tích tổng hợp cơ quan có thẩm quyền, cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp đưa ra các kết luận:

1) về việc được phép đưa thuộc tính của quy định chung vào quy định đặc biệt;

2) về việc được phép đưa thuộc tính của quy định chung vào quy định đặc biệt trong trường hợp cần thiết phải sửa đổi quy định đặc biệt;

3) về việc không được phép đưa thuộc tính của quy định chung vào quy định đặc biệt.

Nếu cơ quan có thẩm quyền, cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp quyết định về việc cho phép đưa thuộc tính của quy định chung vào quy định đặc biệt hoặc về việc cho phép đưa thuộc tính của quy định chung vào quy định đặc biệt trong trường hợp cần thiết phải sửa đổi quy định đặc biệt, cơ quan có thẩm quyền phải nộp một đề nghị sửa đổi quy định chung cho Chính phủ Liên bang Nga. Dựa trên kết quả của việc xem xét đề xuất của cơ quan có thẩm quyền về đưa các sửa đổi vào quy định chung, Chính phủ Liên bang Nga đưa ra một trong những quyết định sau:

1) về việc xây dựng các quy định riêng trong từng lĩnh vực cụ thể mà đã áp dụng chương trình thử nghiệm có kiểm soát nếu chương trình thử nghiệm có kiểm soát được thực hiện đặc biệt hiệu quả;

2) về việc gia hạn thời hạn hoạt động của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát thêm một năm đối với chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát nếu có căn cứ cho rằng cần thiết phải sửa đổi các quy định hiện hành như thế nào cho hiệu quả;

3) về việc giữ nguyên các quy định hiện hành do chương trình thử nghiệm có kiểm soát được thực hiện không hiệu quả.

Một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát có thể bị Chính phủ Liên bang Nga (hoặc Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính) tạm đình chỉ tới ba tháng khi luật liên bang mới có hiệu lực và việc áp dụng luật dẫn đến việc chấm dứt khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát

đó; theo quyết định của Chính phủ Liên bang Nga và theo quyết định của Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính nếu:

1) trong khoảng thời gian sáu tháng liên tiếp, đối với một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát cụ thể, trong sổ đăng ký khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát không có bất kì thông tin nào về chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát này;

2) trong quá trình thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát xuất hiện những rủi ro không lường trước được dẫn đến việc xâm phạm tới các quyền và tự do của con người và công dân, là nguyên nhân gây hại đến tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản của con người hoặc tài sản của pháp nhân, gây tổn hại đến lợi ích của nhà nước, gây thiệt hại đến quốc phòng và (hoặc) an ninh quốc gia, bao gồm cả các nguy cơ xâm phạm tới hoạt động bền vững và an toàn của các phương tiện đảm bảo cuộc sống người dân, cơ sở hạ tầng giao thông, hệ thống điện, mạng lưới thông tin liên lạc, cơ sở hạ tầng thông tin quan trọng, mà chủ thể khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát không thể loại bỏ trong khoảng thời gian thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát này;

3) xuất hiện các trường hợp xâm phạm quyền, tự do của con người, của công dân, xâm hại đến lợi ích của quốc gia.

Một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát có thể bị chấm dứt trước hạn nếu luật liên bang mới có hiệu lực và việc áp dụng luật dẫn đến việc chấm dứt khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó; cũng như theo quyết định của Chính phủ Liên bang Nga và



theo quyết định của Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính về việc chấm dứt khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát:

1) nếu không có bất kì thông tin nào về chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát này đối với một chương trình thử nghiệm có kiểm soát cụ thể, trong sổ đăng kí khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát trong khoảng thời gian sáu tháng liên tiếp;

2) trong quá trình thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát xuất hiện những rủi ro không lường trước được dẫn đến việc xâm phạm tới các quyền và tự do của con người và công dân, là nguyên nhân gây hại đến tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản của con người hoặc tài sản của pháp nhân, gây tổn hại đến lợi ích của nhà nước, gây thiệt hại đến quốc phòng và (hoặc) an ninh quốc gia, bao gồm cả các nguy cơ xâm phạm tới hoạt động bền vững và an toàn của các phương tiện đảm bảo cuộc sống người dân, cơ sở hạ tầng giao thông, hệ thống điện, mạng lưới thông tin liên lạc, cơ sở hạ tầng thông tin quan trọng, mà chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát không thể loại bỏ trong khoảng thời gian thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát;

3) xuất hiện các trường hợp xâm phạm quyền, tự do của con người, của công dân, xâm hại đến lợi ích của quốc gia.

c. Thực tiễn và đánh giá về quá trình áp dụng thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga

Việc thông qua Luật Liên bang số 258 và liên tục sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Liên bang số 258 là một bước quan

trọng hướng tới việc giới thiệu các khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga và phát triển các công nghệ mới trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Nếu một công ti tham gia vào việc phát triển và ứng dụng công nghệ kỹ thuật số xác định các hạn chế cản trở việc sử dụng và phát triển công nghệ, thì công ti đó có thể bắt đầu giới thiệu khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó cho Chính phủ Liên bang Nga (hoặc Ngân hàng Trung ương Nga trong lĩnh vực thị trường tài chính), các cơ quan quản lí, cộng đồng doanh nghiệp. Khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó được kì vọng sẽ giúp các giải pháp công nghệ được áp dụng trong các lĩnh vực đang có nhu cầu và việc áp dụng khung thể chế này có lợi cho sự phát triển đất nước nói chung, của lĩnh vực đó nói riêng.

Dựa trên các số liệu do Bộ Phát triển Kinh tế Liên bang Nga cung cấp, tính đến nay, Chính phủ Liên bang Nga đã lựa chọn một số chương trình để áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát, trong đó có thể kể tới như<sup>16</sup>:

- Liên quan đến lĩnh vực y tế: cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế bằng công nghệ y tế từ xa (MTS) (triển khai vào tháng 6/2021); kí kết từ xa các hợp đồng cung cấp dịch vụ truyền thông sử dụng công nghệ sinh trắc học (MTS) (triển khai vào tháng 6/2021);

<sup>16</sup> Министерство экономического развития Российской Федерации (2024), *Экспериментальные правовые режимы*, [https://www.economy.gov.ru/material/directions/gosudarstvennoe\\_upravlenie/normativnoe\\_regulirovanie\\_cifrovoy\\_sredy/eksperimentalnye\\_pravovye\\_rezhimy/](https://www.economy.gov.ru/material/directions/gosudarstvennoe_upravlenie/normativnoe_regulirovanie_cifrovoy_sredy/eksperimentalnye_pravovye_rezhimy/), truy cập 09/01/2024.

giới thiệu các hệ thống hỗ trợ chuẩn đoán trị liệu sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (Hiệp hội các nhà phát triển và sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong y học) (triển khai vào tháng 6/2021); nghiên cứu thực hành lâm sàng dựa trên dữ liệu ẩn danh từ bệnh án điện tử (Ma trận dữ liệu) (triển khai vào tháng 6/2021); sử dụng thiết bị điện tử đeo đặc biệt để theo dõi sức khỏe của bệnh nhân từ xa (Quỹ Skolkovo và Tập đoàn Nhà nước Rostex) (triển khai vào tháng 8/2022);

- Liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải: dịch vụ vận chuyển hàng hoá sử dụng hệ thống máy bay không người lái vận chuyển nhiều loại hàng hoá từ 0,1 kg đến 500 kg (Advanced Research Foundation) (triển khai vào tháng 6/2021); sử dụng phương tiện giao thông mặt đất không người lái – phương tiện tự động hoá cao (Yandex) (triển khai vào tháng 6/2021); vận hành hệ thống máy bay không người lái tại khu vực Samara (triển khai vào tháng 4/2023).

- Liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp: Vận hành hệ thống máy bay không người lái trong lĩnh vực nông nghiệp (triển khai vào tháng 9/2023).

- Liên quan đến thương mại: Cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để lựa chọn các lĩnh vực và địa điểm hoạt động tối ưu dựa trên dữ liệu lớn (Hiệp hội dữ liệu lớn) (triển khai vào tháng 6/2021).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, quá trình xây dựng, thực hiện các chương trình thử nghiệm có kiểm soát theo quy định của Luật Liên bang số 258 cũng bộc lộ một số hạn chế như:

*Thứ nhất*, chủ thể của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát thiếu sự góp mặt của tổ chức bảo vệ người tiêu dùng nhằm đưa ra đánh giá về kết quả thực hiện của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát áp dụng đối với hàng hoá, công việc và dịch vụ mà người tiêu dùng được hưởng thụ.

*Thứ hai*, thời hạn áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ba năm là quá dài. Điều này dễ khiến các chủ thể tham gia vào khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động với những điều kiện được “bật đèn xanh”, dễ dẫn đến việc “lạm quyền”. Ở các quốc gia khác như tại Úc, một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát được thực hiện không quá 12 tháng, ở Vương Quốc Anh không quá 3 - 6 tháng<sup>17</sup>.

*Thứ ba*, các căn cứ cụ thể để xác định tính hiệu quả và chất lượng của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát chưa toàn diện dẫn tới việc đánh giá tính hiệu quả và chất lượng của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát vẫn còn mang tính tương đối.

Trên cơ sở phân tích nội dung của Luật Liên bang số 258, có thể thấy mô hình xây dựng, thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát có thể trở thành một cơ chế hiệu quả để các cá nhân, tổ chức có thể áp dụng các công nghệ kỹ thuật số trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là y tế, giao thông, tài chính... Tuy nhiên, đây không phải là công cụ duy nhất để áp dụng công

<sup>17</sup> Baker Mckenzie, *International Guide to Regulatory Fintech Sandboxes*, [https://www.bakermckenzie.com/en/-/media/files/insight/publications/2018/12/guide\\_intlguideregulatorysandboxes\\_dec2018.pdf](https://www.bakermckenzie.com/en/-/media/files/insight/publications/2018/12/guide_intlguideregulatorysandboxes_dec2018.pdf), truy cập ngày 05/02/2024.



nghe số theo Chương trình quốc gia về kinh tế số của Liên bang Nga. Một trong những lý do dẫn đến nhận định đó là bởi hiện nay việc đảm bảo tính cân bằng giữa quyền lực công và quyền lực tư chưa thực sự rõ ràng. Hơn nữa, giữa các tổ chức kinh tế lớn với các công ti khởi nghiệp (start-ups) vẫn có những khác biệt rõ rệt khi đề xuất một khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát lên các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc đảm bảo tính minh bạch trong quá trình thực thi các quy định của Luật Liên bang số 258, khả năng các chủ thể có quyền tiếp cận các thông tin liên quan đến khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát cũng cần được xem xét, nhận định đúng đắn. Cần phải xây dựng cơ chế giám sát từ những giai đoạn đầu tiên là chấp thuận đề xuất sáng kiến để xem có được áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát hay không (bao gồm cả việc phân tích và xác định các rủi ro khi áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát) đến việc thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó và đánh giá chính xác tính hiệu quả cũng như chất lượng của khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó.

## **2. Một số bài học kinh nghiệm có thể áp dụng trong thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tại Việt Nam**

Liên bang Nga là một trong số ít các quốc gia đã xây dựng một văn bản quy phạm pháp luật quy định đầy đủ về quá trình thiết kế, vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát. Theo đó, Việt Nam có thể tiếp thu có chọn lọc một số ưu điểm từ mô hình của Liên bang Nga nhằm hoàn thiện quy định

pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tại Việt Nam.

*Thứ nhất*, việc thiết kế cũng như vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đòi hỏi phải có một cơ chế mở, linh hoạt trong việc áp dụng các quy định pháp luật để tháo gỡ những rào cản pháp lý hiện hữu hoặc lấp đầy những khoảng trống trong hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, Việt Nam, với đặc thù là một quốc gia theo hệ thống pháp luật dân luật, nghĩa là ưu tiên áp dụng các quy tắc pháp luật thành văn hơn là án lệ, nên việc áp dụng pháp luật gây nhiều khó khăn trong quá trình vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát. Vì vậy, với những kinh nghiệm nêu trên tại Liên bang Nga, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam có thể cân nhắc trao quyền chấp thuận các thử nghiệm cũng như quyền kiểm tra, giám sát các thử nghiệm cho các cơ quan hành chính ở Trung ương và địa phương. Điều đó có nghĩa là chính các cơ quan hành chính ở Trung ương và địa phương khi xem xét đề xuất của người đề xuất có thẩm quyền quyết định việc có vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát hay không bằng việc đưa ra những giới hạn thử nghiệm nhất định cho một mô hình thử nghiệm về không gian địa lý, phạm vi thử nghiệm, đối tượng thử nghiệm... Cũng chính các cơ quan này cũng thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát để đưa ra những đánh giá và kết luận xem có nên chấp thuận đưa chương trình thử nghiệm này vào vận hành chính thức hay không bởi

hơn ai hết chính họ cùng với người đề xuất hiểu rõ bản chất của chương trình thử nghiệm đó.

Để có thể làm được điều đó, cơ quan lập pháp tại Việt Nam cần xây dựng khung pháp lí chung về thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tương tự như Luật Liên bang số 258 của Liên bang Nga, trong đó đưa ra đầy đủ các quy định về phạm vi thử nghiệm; các điều kiện, mục tiêu thử nghiệm; chủ thể thực hiện; thời hạn thực hiện; quy trình, thủ tục xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát; quy trình, thủ tục kiểm tra, giám sát khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát. Tuy nhiên, cũng cần xem xét, nhìn nhận vấn đề này kĩ lưỡng bởi vốn dĩ các cơ quan hành pháp tại Việt Nam là các cơ quan thực thi pháp luật, chấp hành các quy định pháp luật, do đó việc nói rộng thẩm quyền cho các cơ quan đó có được coi là vượt quyền hay không?

*Thứ hai*, để việc trao quyền được thực hiện có hiệu quả thì các cơ quan nhà nước cũng cần cân nhắc việc xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan hành chính quản lí ngành, lĩnh vực với các cơ quan có liên quan khác, cộng đồng doanh nghiệp và chính đối tượng trực tiếp thụ hưởng chương trình thử nghiệm này hay thậm chí cả hiệp hội bảo vệ người tiêu dùng từ giai đoạn xem xét đánh giá chấp thuận chương trình thử nghiệm tới quá trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đó. Để thực hiện được điều đó, cũng cần phân bổ trách nhiệm tương ứng với mức độ tham gia giữa các chủ thể tham gia vào các khung thể chế thử nghiệm có

kiểm soát cũng như miễn trừ trách nhiệm cho các cơ quan quản lí khi việc thử nghiệm không hiệu quả.

*Thứ ba*, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam cần xác định các lĩnh vực ưu tiên áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát, không chỉ giới hạn ở lĩnh vực công nghệ tài chính và còn ở các lĩnh vực khác trong đời sống kinh tế - xã hội như y tế, giao thông, giao dịch thương mại điện tử... Việt Nam có thể học tập Liên bang Nga trong việc xác định các lĩnh vực áp dụng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát dựa trên những điều kiện tiềm năng sẵn có của quốc gia, ví dụ như lĩnh vực y tế, dược phẩm, giao thông vận tải, môi trường... Điều này giúp cho các công ti công nghệ lớn và thậm chí các công ti khởi nghiệp tại Việt Nam ở các lĩnh vực khác có cơ hội để sáng tạo, thử nghiệm cũng như nâng cấp các ứng dụng của họ nhằm tạo ra những trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Tuy nhiên, để có thể thực hiện xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát như vậy, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền như Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các bộ, ban, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, các cá nhân, pháp nhân, tổ chức kinh tế khác cần có tiếng nói chung để cùng xây dựng chính sách, khung pháp lí hoàn chỉnh quy định về vấn đề này.

### **Kết luận**

Trong quá trình toàn cầu hoá, các công nghệ kĩ thuật số mới xuất hiện ở hầu khắp mọi lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội.



Điều đó dẫn tới việc áp dụng các công nghệ đó gần như vô hạn và hứa hẹn rất nhiều tiềm năng. Tuy nhiên, việc áp dụng công nghệ cao cũng đòi hỏi nhiều thách thức với các quốc gia, trong đó có cả Liên bang Nga và Việt Nam.

Nghiên cứu kinh nghiệm thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga cho thấy việc xây dựng khung thể chế thử nghiệm ở các lĩnh vực khác nhau trong đời sống xã hội là rất cần thiết, giúp cân bằng giữa một bên là mục tiêu của quốc gia về sự phát triển của nền kinh tế số và một bên là nhu cầu bảo vệ lợi ích cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, Việt Nam cũng cần nghiên cứu, xem xét, rút ra bài học kinh nghiệm từ việc thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga nhằm góp phần hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này để nâng cao hiệu quả thực hiện khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tại Việt Nam./.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alexey Yefremov (2020), *Regulatory Sandboxes and Experimental Legislation as the Main Instruments of Regulation in the Digital Transformation*, <https://www.ifap.ru/pr/2019/n190626a.pdf>
2. Baker McKenzie, *International Guide to Regulatory Fintech Sandboxes*, [https://www.bakermckenzie.com/en/-/media/files/insight/publications/2018/12/guide\\_intlguideregulatorysandboxes\\_dec2018.pdf](https://www.bakermckenzie.com/en/-/media/files/insight/publications/2018/12/guide_intlguideregulatorysandboxes_dec2018.pdf)
3. Bank of Russia (2018), *Regulatory Sandbox*, [https://www.cbr.ru/eng/fintech/regulatory\\_sandbox/](https://www.cbr.ru/eng/fintech/regulatory_sandbox/)
4. Bank of Russia (2018), *Regulatory sandbox: first product launched*, <https://cbr.ru/eng/press/event/?id=2031>
5. Grab (2023), *Triển khai Đề án thi điểm GrabCar tại Tp. Hồ Chí Minh*, <https://www.grab.com/vn/press/others/trien-khai-de-an-thi-diem-grabcar-tai-tp-ho-chi-minh/>
6. Gromova E., Ivanc T. (2020), *Regulatory Sandboxes (Experimental Legal Regimes) for Digital Innovations in BRICS*, *BRICS Law Journal*; Vol7(2):10-36, <https://doi.org/10.21684/2412-2343-2020-7-2-10-36>
7. Salikhov, D. R. (2020), “Regulatory sandboxes” in Russia: New horizons and challenges”, *Digital Law Journal*, 1(2), <https://doi.org/10.38044/2686-9136-2020-1-2-17-27>
8. Trần Thị Quang Hồng (2022), *Phát triển không gian pháp lý thử nghiệm cho công nghệ tài chính và các lĩnh vực công nghệ mới tại Việt Nam*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội.
9. Vũ Phương Nhi (2023), *Tiếp tục triển khai thi điểm Mobile - Money đến hết năm 2024*, <https://baochinhphu.vn/tiep-tuc-trien-khai-thi-diem-mobile-money-den-het-nam-2024-102231120150217503.htm>
10. *World Bank national account data*, <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.MKTP.CD?locations=RU>
11. Министерство экономического развития Российской Федерации (2024), *Экспериментальные правовые режимы*, [https://www.economy.gov.ru/material/directions/gosudarstvennoe\\_upravlenie/normativnoe\\_regulirovanie\\_cifrovoy\\_sredy/eksperimentalnye\\_pravovye\\_rezhimy/](https://www.economy.gov.ru/material/directions/gosudarstvennoe_upravlenie/normativnoe_regulirovanie_cifrovoy_sredy/eksperimentalnye_pravovye_rezhimy/)